

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2749/CTBTH-TTHT
V/v chính sách thuế GTGT

Bình Thuận, ngày 26 tháng 4 năm 2024

Kính gửi: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
Việt Nam - Chi nhánh Phan Thiết Bình Thuận
Mã số thuế: 0100686174-286

Ngày 15/4/2024, Cục Thuế tỉnh Bình Thuận nhận được văn bản số 197/NHN₀.BTh.PT-KTNQ ngày 12/4/2024 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Phan Thiết Bình Thuận (gọi tắt là Chi nhánh) về việc đề nghị hỗ trợ giải đáp. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bình Thuận có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 17, Điều 18, Điều 42, Điều 47 và Điều 59 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 quy định:

“Điều 17. Trách nhiệm của người nộp thuế

2. Khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế...

Điều 18. Nhiệm vụ của cơ quan quản lý thuế

1. Tổ chức thực hiện quản lý thu thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về thuế và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế; công khai các thủ tục về thuế tại trụ sở, trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế và trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Điều 42. Nguyên tắc khai thuế, tính thuế

1. Người nộp thuế phải khai chính xác, trung thực, đầy đủ các nội dung trong tờ khai thuế theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định và nộp đủ các chứng từ, tài liệu quy định trong hồ sơ khai thuế với cơ quan quản lý thuế.

2. Người nộp thuế tự tính số tiền thuế phải nộp, trừ trường hợp việc tính thuế do cơ quan quản lý thuế thực hiện theo quy định của Chính phủ.

3. Người nộp thuế thực hiện khai thuế, tính thuế tại cơ quan thuế địa phương có thẩm quyền nơi có trụ sở. Trường hợp người nộp thuế hạch toán tập trung tại trụ sở chính, có đơn vị phụ thuộc tại đơn vị hành chính cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính thì người nộp thuế khai thuế tại trụ sở chính và tính thuế, phân bổ nghĩa vụ thuế phải nộp theo từng địa phương nơi được hưởng nguồn thu ngân sách nhà nước. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết khoản này...

Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

...

4. Hồ sơ khai bổ sung hồ sơ khai thuế bao gồm:

- a) Tờ khai bổ sung;
- b) Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan.

...

Điều 59. Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế

1. Các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp bao gồm:

... c) Người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế làm giảm số tiền thuế đã được hoàn trả hoặc cơ quan quản lý thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra phát hiện số tiền thuế được hoàn trả nhỏ hơn số tiền thuế đã hoàn thì phải nộp tiền chậm nộp đối với số tiền thuế đã hoàn trả phải thu hồi kể từ ngày nhận được tiền hoàn trả từ ngân sách nhà nước; ...”.

- Căn cứ khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

4. Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau:

a) Trường hợp khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan, không phải nộp Tờ khai bổ sung.

Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của tháng, quý có sai, sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm.

Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm; riêng trường hợp khai bổ sung tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công thì đồng thời phải khai bổ sung tờ khai tháng, quý có sai, sót tương ứng.

b) Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn trả và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa

nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế.”.

- Căn cứ Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 173/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 và Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính):

“Điều 14. Nguyên tắc khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT được khấu trừ toàn bộ, kể cả thuế GTGT đầu vào không được bồi thường của hàng hóa chịu thuế GTGT bị tổn thất.

...

15. Cơ sở kinh doanh không được tính khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với trường hợp:

- Hóa đơn GTGT sử dụng không đúng quy định của pháp luật như: hóa đơn GTGT không ghi thuế GTGT (trừ trường hợp đặc thù được dùng hóa đơn GTGT ghi giá thanh toán là giá đã có thuế GTGT);

- Hóa đơn không ghi hoặc ghi không đúng một trong các chỉ tiêu như tên, địa chỉ, mã số thuế của người bán nên không xác định được người bán;

- Hóa đơn không ghi hoặc ghi không đúng một trong các chỉ tiêu như tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua nên không xác định được người mua (trừ trường hợp hướng dẫn tại khoản 12 Điều này);

- Hóa đơn, chứng từ nộp thuế GTGT giả, hóa đơn bị tẩy xóa, hóa đơn không (không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo);

- Hóa đơn ghi giá trị không đúng giá trị thực tế của hàng hóa, dịch vụ mua, bán hoặc trao đổi.

...

Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khấu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

... ”.

- Theo thông tin đăng ký thuế ngày 24/4/2024 tại Hệ thống quản lý thuế tập trung (TMS) thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh Phan Thiết Bình Thuận, mã số thuế: 0100686174-286, ngành nghề kinh doanh chính: hoạt động của ngành ngân hàng, hình thức hạch toán: phụ thuộc, phương pháp tính thuế GTGT: phương pháp khấu trừ và do Cục Thuế tỉnh Bình Thuận quản lý thuế.

Căn cứ quy định nêu trên và thông tin đăng ký thuế của Chi nhánh, Cục Thuế tỉnh Bình Thuận có ý kiến nguyên tắc như sau:

- Về nguyên tắc và điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào: thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 và Điều 1 Thông tư số 173/2016/TT-BTC ngày 28/10/2016 của Bộ Tài chính).

- Về khai bổ sung hồ sơ khai thuế: thực hiện theo quy định tại Điều 47, Điều 59 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP.

- Về nội dung vướng mắc của Chi nhánh tại văn bản số 197/NHN₀.BTh.PT-KTNQ ngày 12/4/2024 có nêu “... Chi nhánh có được tiếp tục thanh toán không?” thì không thuộc nhiệm vụ của cơ quan quản lý thuế theo quy định tại Điều 18 Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019.

Cục Thuế tỉnh Bình Thuận trả lời đề Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh Phan Thiết Bình Thuận được biết; căn cứ thực tế phát sinh tại đơn vị và nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan để thực hiện theo đúng quy định./. *mcc*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế (b/c);
- Phòng: TTKT3, KK (p/h);
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (Hoài, 03b).

